

CÁC BÀI TẬP KHÁC

1/ Dùng định nghĩa

1) Cho $abc = 1$ và $a^3 > 36$. Chứng minh rằng $\frac{a^2}{3} + b^2 + c^2 > ab + bc + ac$

Giải

Ta có hiệu:

$$\begin{aligned} \frac{a^2}{3} + b^2 + c^2 - ab - bc - ac &= \frac{a^2}{4} + \frac{a^2}{12} + b^2 + c^2 - ab - bc - ac \\ &= \left(\frac{a^2}{4} + b^2 + c^2 - ab - ac + 2bc \right) + \frac{a^2}{12} - 3bc = \left(\frac{a}{2} - b - c \right)^2 + \frac{a^3 - 36abc}{12a} \\ &= \left(\frac{a}{2} - b - c \right)^2 + \frac{a^3 - 36abc}{12a} > 0 \quad (\text{vì } abc=1 \text{ và } a^3 > 36 \text{ nên } a > 0) \end{aligned}$$

Vậy : $\frac{a^2}{3} + b^2 + c^2 > ab + bc + ac$ Điều phải chứng minh

2) Chứng minh rằng

a) $x^4 + y^4 + z^2 + 1 \geq 2x(xy^2 - x + z + 1)$

b) với mọi số thực a, b, c ta có : $a^2 + 5b^2 - 4ab + 2a - 6b + 3 > 0$

c) $a^2 + 2b^2 - 2ab + 2a - 4b + 2 \geq 0$

Giải :

a) Xét hiệu :

$$H = x^4 + y^4 + z^2 + 1 - 2x^2y^2 + 2x^2 - 2xz - 2x = (x^2 - y^2)^2 + (x - z)^2 + (x - 1)^2$$

$H \geq 0$ ta có điều phải chứng minh

b) Vế trái có thể viết

$$H = (a - 2b + 1)^2 + (b - 1)^2 + 1$$

$\Rightarrow H > 0$ ta có điều phải chứng minh

c) vế trái có thể viết

$$H = (a - b + 1)^2 + (b - 1)^2$$

$\Rightarrow H \geq 0$ ta có điều phải chứng minh